

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU  
ĐẢNG BỘ TỈNH ĐIỆN BIÊN  
LẦN THỨ XIV**

\*  
Số 01-NQ/ĐH

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Điện Biên, ngày 15 tháng 10 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT  
Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Điện Biên  
lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025**

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Điện Biên lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 diễn ra từ ngày 13/10 đến ngày 15/10/2020 tại Trung tâm Hội nghị - Văn hóa tỉnh Điện Biên. Đại hội đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, tập trung, dân chủ và đi đến thống nhất,

**QUYẾT NGHỊ**

**I- Đại hội tán thành chủ đề Đại hội lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025:** "NÂNG CAO NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO, SỨC CHIẾN ĐẤU CỦA ĐẢNG BỘ; PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐOÀN KẾT CÁC DÂN TỘC; ĐẨY MẠNH ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN, TẠO ĐỘT PHÁ TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI; BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH; QUYẾT TÂM XÂY DỰNG TỈNH ĐIỆN BIÊN PHÁT TRIỂN NHANH VÀ BỀN VỮNG"; tán thành tư tưởng chỉ đạo của Đại hội "Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới - Phát triển" và những nội dung cơ bản về đánh giá tình hình 5 năm 2015-2020; biểu quyết nhất trí phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ 5 năm 2020-2025 nêu trong Báo cáo chính trị trình Đại hội.

**1. Về đánh giá tình hình 5 năm 2015-2020, Đại hội khẳng định**

**1.1. Những kết quả đã đạt được**

Qua 05 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, thách thức, song Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã đoàn kết, nỗ lực phấn đấu và đạt được những kết quả tích cực, toàn diện trên các lĩnh vực.

Kinh tế tiếp tục tăng trưởng và phát triển, tốc độ tăng trưởng GRDP giai đoạn 2016- 2020 đạt 6,83%/năm; GRDP bình quân đầu người năm 2020 đạt 38,25 triệu đồng/người/năm; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực; tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới bước đầu đạt được những kết quả quan trọng. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2020 đạt 1.249,94 tỷ đồng, tăng gấp 1,44 lần so với năm 2015; huy động vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2016-2020 ước đạt 50.276,99 tỷ đồng, nhịp độ tăng bình quân đạt 13,1%/năm. Thu

hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh có chuyển biến tích cực. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được chú trọng, quan tâm đầu tư.

Văn hóa, xã hội có nhiều chuyển biến rõ nét. Các chương trình, dự án giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội được thực hiện có hiệu quả; đời sống Nhân dân từng bước được nâng lên, các vấn đề xã hội tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo giải quyết đạt kết quả.

Chính trị ổn định, quốc phòng - an ninh được bảo đảm; quan hệ đối ngoại mở rộng; khối đoàn kết các dân tộc được tăng cường. Cải cách hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm có chuyển biến tiến bộ.

Xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị đạt nhiều kết quả quan trọng; tổ chức bộ máy các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục được đổi mới, sắp xếp, theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từng bước được nâng lên, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

*Nguyên nhân của những kết quả đạt được là do:* Tinh thần nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, giúp đỡ kịp thời của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Chính phủ, Quốc hội và các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể Trung ương, các địa phương; đồng thời, nhận được sự đồng tình ủng hộ của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp để biến thời cơ, thuận lợi thành hành động. Cấp ủy, chính quyền các cấp tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, hoạt động chỉ đạo, điều hành; xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo phù hợp; phát huy được vai trò giám sát của các đoàn thể, tạo nên sức mạnh tổng hợp của Đảng bộ và Nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ chính trị.

### **1.2. Hạn chế, yếu kém**

Tăng trưởng kinh tế chưa bền vững, sức cạnh tranh thấp; cơ cấu kinh tế chuyển dịch chưa vững chắc. Quản lý, khai thác các tiềm năng, lợi thế để phát triển chưa tương xứng, nhất là tiềm năng lợi thế về sản xuất nông, lâm nghiệp, dịch vụ du lịch. Công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch còn hạn chế, nhất là quản lý xây dựng theo quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch rừng. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thiếu đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông, đô thị. Tiềm độ triển khai thực hiện một số chương trình, dự án chậm so với yêu cầu. Văn hóa, y tế, giáo dục, lao động, việc làm có mặt chưa đáp ứng được yêu cầu. Tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo còn cao. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn nhân tố mất ổn định; việc lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo; tình trạng dân di cư tự do; tội phạm và tệ nạn ma túy còn diễn biến phức tạp.

Hoạt động của một số cấp ủy, chính quyền, đoàn thể có mặt chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số tổ chức

đảng còn yếu; chất lượng sinh hoạt đảng chưa cao. Công tác kiểm tra, giám sát của một số cấp ủy chưa thường xuyên, chưa chủ động, hiệu quả chưa cao.

*Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế, yếu kém:* Điện Biên là tỉnh miền núi, kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, giao thông đi lại không thuận lợi, nguồn lực đầu tư chủ yếu dựa vào ngân sách Trung ương. Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của một số cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền còn hạn chế; việc cụ thể hóa các cơ chế, chính sách nhằm tạo đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội còn gặp nhiều khó khăn, chưa phát huy hết sức mạnh của hệ thống chính trị trong công tác tuyên truyền vận động Nhân dân. Cán bộ, đảng viên chưa chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, giám làm, dám đột phá trong thực hiện nhiệm vụ. Sự phối hợp của các cấp, các ngành, lực lượng chức năng có mặt chưa hiệu quả.

*1.3. Qua thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, rút ra 7 bài học kinh nghiệm có tính điển hình, đã được nêu trong Báo cáo chính trị (tổng văn) trình Đại hội XIV.*

## **2. Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu 5 năm 2020-2025**

### **2.1. Phương hướng, mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc; đẩy mạnh đổi mới toàn diện, tạo đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội, tập trung huy động nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng và đô thị đồng bộ theo hướng hiện đại; khai thác hiệu quả tài nguyên; bảo vệ môi trường; bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc và di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ để phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng và an ninh. Quyết tâm đưa Điện Biên thành tỉnh phát triển nhanh và bền vững.

### **2.2. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025**

(1)- Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân đạt 7,0%/năm; GRDP bình quân đầu người đạt trên 60 triệu đồng/năm (tương đương 2.600-3.000 USD/ năm).

(2)- Cơ cấu kinh tế: Khu vực nông, lâm nghiệp chiếm 16,42%; công nghiệp - xây dựng 21,35%; các ngành dịch vụ 59,92%.

(3)- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 2.000 tỷ đồng. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2021-2025 khoảng 95 nghìn tỷ đồng.

(4)- Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 280 ngàn tấn. Tốc độ phát triển đàn gia súc bình quân đạt 3,5%/năm.

(5)- Giá trị sản xuất công nghiệp tăng từ 10-12%/năm.

(6)- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 24.700 tỷ đồng. Tổng xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ đạt 95 triệu USD.

(7)- Đón khoảng 1 triệu 300 ngàn lượt khách du lịch, trong đó có 300 ngàn lượt khách quốc tế; tổng thu từ du lịch đạt 2.400 tỷ đồng.

(8)- Quy mô dân số trung bình 66 vạn dân; tốc độ tăng dân số hằng năm 1,65%.

(9)- Mỗi năm đào tạo nghề cho 8.000 - 8.300 lao động; tạo việc làm mới cho 8.700 lao động/năm.

(10)- Giảm tỷ lệ hộ nghèo tiếp cận đa chiều từ 30,67% năm 2020 xuống còn dưới 16% năm 2025.

(11)- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã 95%; tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm y tế trên 99%.

(12)- Trên 75% trường học đạt chuẩn quốc gia; trên 70% trường học đạt kiểm định chất lượng giáo dục. Đến năm 2025 đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, THCS mức độ 3.

(13)- Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa đạt 72%; 65% thôn, bản, tổ dân phố văn hóa; 93% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp công nhận đạt chuẩn văn hóa.

(14)- Có 02 đơn vị cấp huyện hoàn thành xây dựng nông thôn mới; 45% số xã đạt chuẩn và cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới. Phấn đấu ít nhất 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

(15)- 100% xã có đường ô tô đến trung tâm xã đi lại được quanh năm; 100% số trạm y tế có cơ sở hạ tầng bảo đảm quy định của Bộ Y tế; 100% phòng học và 90% phòng nội trú được kiên cố hóa; 98% hộ dân được sử dụng điện lưới.

(16)- 100% người dân thành thị được sử dụng nước sạch; trên 85% người dân nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; trên 88% chất thải rắn ở đô thị được thu gom, xử lý. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 45,5%.

(17)- Hằng năm có trên 85% tổ chức đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; bình quân mỗi năm kết nạp 2.500 đảng viên; 100% thôn, bản có đảng viên và thành lập được chi bộ độc lập.

(18)- Cán bộ lãnh đạo, quản lý từ phó phòng trở lên: 100% có trình độ đại học; 100% được đào tạo lý luận chính trị, bồi dưỡng về quản lý nhà nước. Cán bộ, công chức cấp xã: 100% được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; 100% cán bộ chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị.

### **2.3. Về thực hiện 3 khâu đột phá chiến lược**

Tiếp tục quán triệt, triển khai, cụ thể hóa và đẩy mạnh thực hiện 3 khâu đột phá chiến lược phù hợp với điều kiện của tỉnh, cụ thể là:

(1)- Huy động các nguồn lực đầu tư để phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, từng bước hiện đại; trọng tâm là đầu tư nâng cấp Cảng hàng không Điện Biên, các công trình, dự án giao thông trọng điểm; hệ

thống hạ tầng kỹ thuật đô thị và hạ tầng xã hội tại Thành phố Điện Biên Phủ; các thị trấn, thị tứ để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

(2)- Xây dựng ban hành đồng bộ cơ chế, chính sách Trung ương phân cấp cho địa phương phù hợp với điều kiện thực tiễn, bảo đảm tính khả thi nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, khai thác, sử dụng hiệu quả tiềm năng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

(3)- Tập trung phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Mở rộng các hình thức đào tạo, dạy nghề, trọng tâm là đào tạo các ngành nghề phù hợp với nhu cầu nhân lực và thị trường lao động; gắn đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng nguồn nhân lực với thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có trình độ năng lực, phẩm chất đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

#### **2.4. Về các nhiệm vụ trọng tâm**

(1)- Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, ứng dụng công nghệ cao, phát triển bền vững. Tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm nông sản hàng hóa chủ lực của tỉnh theo chuỗi giá trị, phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương gắn với xây dựng, phát triển thương hiệu sản phẩm nông nghiệp.

(2)- Tập trung huy động nguồn lực, nhất là nguồn lực từ đất đai và các thành phần kinh tế để phát triển hệ thống đô thị đồng bộ, hiện đại. Phấn đấu xây dựng Thành phố Điện Biên Phủ đạt tiêu chí đô thị loại II, thị xã Mường Lay đạt tiêu chí đô thị loại IV và trung tâm thị trấn các huyện đạt tiêu chí đô thị loại V trở lên.

(3)- Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Tăng cường thu hút đầu tư, thực hiện có hiệu quả các quy hoạch, chương trình, dự án phát triển du lịch; phát triển mạnh các loại hình du lịch có thể mạnh, sản phẩm du lịch đặc sắc, độc đáo, mang đậm bản sắc văn hóa truyền thống.

(4)- Đẩy mạnh tái cấu trúc đầu tư công theo hướng có trọng tâm, trọng điểm; thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; xây dựng hoàn thiện các cơ chế, chính sách thông thoáng thu hút nguồn lực đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội.

(5)- Tiếp tục xây dựng và phát huy giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống các dân tộc; xây dựng con người phát triển toàn diện.

(6)- Tích cực giải quyết các vấn đề an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững và giải quyết việc làm cho người lao động.

(7)- Bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống.

(8)- Tập trung sáp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan trong hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Quyết liệt thực hiện tinh giản biên chế gắn

với hoàn thiện quy định và bố trí cán bộ theo tiêu chuẩn năng lực chức danh, vị trí việc làm. Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ về số lượng, có chất lượng và cơ cấu phù hợp.

### **2.5. Chủ trương và các giải pháp chủ yếu**

#### **(1)- Về phát triển kinh tế**

- Tập trung phát triển kinh tế nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Huy động, lồng ghép các nguồn lực cho phát triển nông nghiệp, đẩy mạnh thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, gắn với khai thác tiềm năng, lợi thế; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, phát triển cây ăn quả có giá trị kinh tế cao ở những vùng có tiềm năng; đẩy mạnh phát triển cây mắc ca gắn với chè biển, tiêu thụ; nâng cao chất lượng, giá trị thương hiệu gạo, chè, cà phê... Phát triển chăn nuôi trên cơ sở các sản phẩm có lợi thế, đặc sản của từng vùng. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Đẩy mạnh thực hiện các đề án, kế hoạch, chương trình hành động cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; xây dựng cơ chế chính sách tạo đột phá, thu hút đầu tư phát triển nhằm thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư vào các ngành, lĩnh vực tỉnh có lợi thế, các dự án trọng điểm, có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội.

- Tập trung đầu tư, từng bước hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng quan trọng, như: giao thông, thủy lợi, công trình công cộng; cơ sở hạ tầng đô thị theo đúng định hướng phát triển hệ thống đô thị trên địa bàn tỉnh, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

- Thực hiện tái cơ cấu đầu tư công theo hướng có trọng tâm, trọng điểm; tập trung phân bổ nguồn lực đầu tư công vào các công trình, dự án trọng điểm, dự án đầu tư phát triển đô thị; các công trình thiết yếu, cấp bách ở các lĩnh vực: giao thông, hạ tầng đô thị, thủy lợi, điện nông thôn, giáo dục, y tế, các công trình ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới khó khăn. Ưu tiên vốn từ ngân sách do tỉnh quản lý bố trí cho công tác giải phóng mặt bằng, xây dựng các điểm tái định cư, tạo ra quỹ đất cho các dự án phát triển đô thị.

- Phát triển một số ngành công nghiệp, trọng tâm là ngành công nghiệp chế biến nông sản, thực phẩm theo chuỗi liên kết giá trị. Đầu tư xây dựng các công trình thủy điện, điện mặt trời, các dự án truyền tải, phân phối điện theo quy hoạch.

- Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia vào các hoạt động thương mại, du lịch, dịch vụ; phát triển hạ tầng du lịch đồng bộ, gắn với bảo vệ môi trường bền vững; nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch đặc sắc, độc đáo mang đậm bản sắc và văn hóa truyền thống.

- Tiếp tục đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng, ban hành các cơ chế chính sách đặc thù để thu hút đầu tư, khai thác tiềm năng, lợi thế của 3 vùng kinh tế (Vùng

kinh tế động lực dọc Quốc lộ 279, Vùng kinh tế nông - lâm nghiệp sinh thái Sông Đà, Vùng kinh tế Mường Chà - Nậm Pồ - Mường Nhé).

- Quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước để phát triển mạnh kinh tế tư nhân; đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, góp phần thúc đẩy phát triển và chuyển dịch cơ cấu kinh tế địa phương.

- Quản lý sử dụng hiệu quả tài nguyên, tăng cường bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện các chương trình, dự án trọng điểm: Dự án Nâng cấp, mở rộng Cảng hàng không Điện Biên; triển khai đầu tư xây dựng Trung tâm hành chính của tỉnh; đề án bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ đến năm 2030; Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030...

## (2)- Về phát triển văn hóa, xã hội

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo theo hướng phát triển toàn diện cả về năng lực và phẩm chất người học; mở rộng hợp tác quốc tế trong đào tạo với Lào, Thái Lan, tỉnh Vân Nam Trung Quốc; gắn đào tạo với nhu cầu nhân lực của thị trường lao động.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ, nhất là công nghệ cao, tiên tiến vào sản xuất và quản lý.

- Tiếp tục triển khai các nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển văn hóa, con người toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Chủ trọng bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc.

- Đẩy mạnh công tác thông tin - truyền thông theo hướng công khai, minh bạch, kịp thời, tạo sự đồng thuận trong xã hội. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp mọi lúc, mọi nơi.

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chương trình, dự án phục vụ trực tiếp cho công tác giảm nghèo; quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho các đối tượng chính sách, người nghèo, dân tộc thiểu số, người có công với cách mạng, người cao tuổi. Thực hiện tốt pháp luật, chính sách liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới.

- Tiếp tục thực hiện các chương trình, dự án, chính sách hỗ trợ phát triển đối với đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào vùng đặc biệt khó khăn. Thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước trong công tác tôn giáo.

### (3)- Quốc phòng - an ninh và đối ngoại

- Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân và thế trận biên phòng toàn dân vững mạnh. Thực hiện nghiêm quy định về tổ chức xây dựng lực lượng bộ đội địa phương, dân quân tự vệ, dự bị động viên. Xây dựng và quản lý biên giới quốc gia hòa bình, ổn định, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược bảo vệ Tổ quốc, Chiến lược an ninh quốc gia trong tình hình mới. Xây dựng các phương án, kế hoạch bão đầm an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống; không để bị động, bất ngờ, không để xảy ra gây rối, bạo loạn, "điểm nóng" về an ninh, trật tự.

- Tăng cường và mở rộng quan hệ hữu nghị đặc biệt, hợp tác toàn diện với các tỉnh Bắc Lào; duy trì và mở rộng quan hệ với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc); tiếp tục phát triển quan hệ với các tỉnh Đông Bắc Thái Lan.

### (4)- Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

- Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo các cấp, người đứng đầu các địa phương, cơ quan, đơn vị. Phát huy tốt hơn nữa vai trò của báo chí, văn hóa, văn học, nghệ thuật trong công tác tuyên truyền, định hướng chính trị tư tưởng, định hướng nhân cách, định hướng các giá trị sống tốt đẹp. Chú trọng đổi mới học tập, quán triệt và tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng theo hướng thiết thực và hiệu quả.

- Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan trong hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; thực hiện tinh giản biên chế gắn với đẩy mạnh cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm. Thực hiện đồng bộ các khâu và tập trung đổi mới, tạo bước đột phá trong công tác cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Tập trung lãnh đạo bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát gắn với thực hiện các nghị quyết của Đảng, thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cấp ủy, tổ chức đảng. Chủ động phát hiện sớm, ngăn ngừa các vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên; chú trọng công tác tự kiểm tra, giám sát thường xuyên để kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm của cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên.

- Thực hiện tốt công tác dân vận của Đảng trong tình hình mới. Đầu mạnh thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các tầng lớp Nhân dân. Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

- Xây dựng và thực hiện tốt chương trình, kế hoạch công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng. Kịp thời, kiên quyết xử lý những hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, những biểu hiện "tham nhũng vặt". Nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan tư pháp, thực hiện điều tra, truy tố, xét xử đúng pháp luật, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm.

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, nhất là đổi mới cấp chính quyền. Phát huy tính chủ động, vai trò của các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy, ủy viên Ban Thường vụ và ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng việc thể chế hóa, xây dựng, ban hành nghị quyết, quy chế để tổ chức thực hiện của các cấp ủy; cải tiến phong cách, lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức theo hướng phục vụ.

- Lãnh đạo Hội đồng nhân dân các cấp đổi mới, nâng cao chất lượng tổ chức các kỳ họp; nâng cao chất lượng hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn; thực hiện có hiệu quả hoạt động giám sát. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân các cấp nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành; thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội; giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

- Nâng cao vai trò và hiệu quả hoạt động của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; tuyên truyền, vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên, các tầng lớp Nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động. Phát huy dân chủ, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng và chính quyền vững mạnh.

**II- Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Điện Biên khóa XIII, nhiệm kỳ 2015-2020.** Từ kinh nghiệm của khóa trước, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV cần tiếp tục phát huy ưu điểm, khắc phục những mặt hạn chế, yếu kém; đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, tổ chức triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025.

**III- Đại hội thông qua Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia từ đại hội các đảng bộ trực thuộc tỉnh vào Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng.** Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV tổng hợp ý kiến thảo luận tại Đại hội để bổ sung, hoàn chỉnh văn bản, báo cáo Ban Chấp hành Trung ương.

**IV- Đại hội quyết định số lượng** Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV gồm 52 đồng chí; Đại hội bầu 51 đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV và 01 đồng chí do Bộ Chính trị chỉ định; bầu Đoàn đại biểu dự Đại hội

đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng gồm 16 đại biểu chính thức và 01 đại biểu dự khuyết. Giao Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV hoàn chỉnh hồ sơ về kết quả bầu cử, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các ban Đảng Trung ương xem xét, chuẩn y theo quy định.

**V- Đại hội thảo luận, tham gia ý kiến vào dự thảo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025.** Giao Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV căn cứ Nghị quyết Đại hội, trên cơ sở quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, hoàn thiện chương trình hành động, các kế hoạch công tác cụ thể để sớm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025.

Đại hội kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân tiếp tục phát huy "truyền thống Điện Biên Phủ anh hùng", ý chí tự lực, tự cường và sức mạnh đoàn kết các dân tộc, chủ động nắm bắt thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, quyết tâm phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV đã đề ra, góp phần thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

**T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH**



**Mùa A Sơn**

Xác nhận chữ ký của đồng chí Mùa A Sơn

**T/M TỈNH ỦY  
BÍ THƯ**



**Nguyễn Văn Thắng**